

Số: 37/KH-MNDD

Đỗ Động, ngày 15 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển giáo dục mầm non Đỗ Động giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND huyện Thanh Oai về phát triển giáo dục Mầm non huyện Thanh Oai giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 22/12/2020 của UBND xã Đỗ Động về việc tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo xã Đỗ Động giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

Căn cứ tình hình thực tế, trường mầm non Đỗ Động xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 nhằm xác định rõ giáo dục mầm non duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập trẻ 4 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non và tiếp cận quốc tế.

- Xây dựng trường, lớp mầm non theo hướng trường học xanh, chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp, đổi mới công tác quản lý cơ sở GDMN, nâng cao năng lực tự chủ của cơ sở GDMN.

- Xây dựng mô hình phối hợp với gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Tạo dựng môi trường thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chất lượng chăm sóc, giáo dục cao trẻ phát triển toàn diện.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về giáo dục đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

- Nội dung kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 phải toàn diện, cân đối, nêu được nhiệm vụ trọng tâm, phản ánh mục tiêu quản lý nhà trường, nhiệm vụ quản lý của hiệu trưởng, nêu được nhiệm vụ ưu tiên.

- Kế hoạch đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và đón đầu cho sự phát triển giáo dục địa phương trong tương lai.



II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ đặc điểm tình hình của nhà trường và địa phương.
- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2019; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường Mầm non.
- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH TW khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học.
- Thực hiện kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND huyện Thanh Oai về phát triển giáo dục mầm non huyện Thanh Oai giai đoạn 2021 - 2025;

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số CBGVNV toàn trường 47 đồng chí, trong đó CBQL 3, GV 32, cô nuôi 7, kế toán 1, y tế học đường 1, nhân viên bảo vệ 1 đồng chí, nhân viên phục vụ (HĐ 68): 2.
- CBGVNV đều được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn và được phân công nhiệm vụ theo đúng chuyên môn. Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn trên chuẩn 100%, GV có trình độ trên chuẩn 26/32 đồng chí đạt 81,25%.

2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

Trường MN Đỗ Động có 2 điểm trường: Khu Trung tâm đóng trên địa bàn thôn Văn Quán, đón nhận trẻ của 4 thôn trong xã; Khu Động Giã đóng trên địa bàn thôn Động Giã đón nhận trẻ thôn Động Giã.

Năm học 2020-2021: Số trẻ điều tra từ 0 đến dưới 6 tuổi: 901.

Trong đó: Trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi: 327; Trẻ từ 3 đến 5 tuổi: 574

- Tổng số nhóm lớp: 14 (Nhóm trẻ 3, Mẫu giáo 11).

- Tổng số trẻ ra lớp: 370 trẻ.

+ Nhà trẻ 77 trẻ, đạt 23,5% độ tuổi

+ Mẫu giáo 293 trẻ, đạt 51% độ tuổi

Trong đó: Trẻ nhà trẻ: 77/3 nhóm, bình quân 25,67 trẻ/nhóm; MG 293/11 lớp bình quân 26,63 trẻ/lớp; Riêng trẻ 5 tuổi 95/3 lớp đạt 100% độ tuổi.

- Xã đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 2.514 m²

- Phòng học: 14

- Phòng hành chính quản trị: 02.

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời chưa đảm bảo đầy đủ.
- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: Tương đối đầy đủ theo thông tư số 01/VBHN-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 23/3/2015.

4. Điểm mạnh

4.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

4.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số giáo viên, nhân viên: 39. Trình độ CM giáo viên: Đại học 25, Cao đẳng 01, Trung cấp: 06.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới GDMN.

4.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ

- Thực hiện tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn cho trẻ. Trẻ mạnh dạn hồn nhiên thích tham gia các hoạt động giáo dục hàng ngày, tự lao động phục vụ vệ sinh cá nhân và tham gia các hoạt động lao động vừa sức cùng với cô giáo. Tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể, đi dạo đi thăm để trẻ được trải nghiệm khám phá các điều mới lạ trong cuộc sống, các hiện tượng tự nhiên. Trẻ được theo dõi đánh giá hàng ngày, cuối năm học đánh giá kết quả theo các mục tiêu giáo dục từng độ tuổi.

4.4. Thành tích nổi bật

Năm 2018 – 2019; 2019-2020 đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen.

5. Điểm hạn chế

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

- Một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Diện tích khuôn viên đất chật, sân chơi hẹp, chưa có phòng chức năng theo quy định, ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Trang thiết bị trong các nhóm lớp chưa đồng bộ và hiện đại, đồ chơi ngoài trời cũ, thiếu thẩm mỹ, chưa đầy đủ theo quy định.

6. Thời cơ

- Trong những năm qua cấp học giáo dục mầm non đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến cha mẹ trẻ. Được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Sở GDĐT, Phòng GDĐT quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sát sao.

- Đảng ủy, chính quyền xã đã có Nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng GDĐT của xã, có định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của các nhà trường trên địa bàn xã.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao, phụ huynh ngày càng tin tưởng vào nhà trường khi gửi con em đến trường.

7. Thách thức

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của CBGVNV.

- Các trường MN trên địa bàn huyện, đặc biệt các nhóm lớp MN tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường Mầm non công lập.

8. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung mọi điều kiện thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức mức độ 2 vào năm học 2023 -2024.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng phân cấp trao quyền với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBGVNV.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

- Đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới trường lớp và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường MN Đỗ Động phần đầu là một ngôi trường “Xanh, an toàn, thân thiện và hạnh phúc”, chất lượng và hiệu quả, có đủ CSVC và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kiến thức kỹ năng cơ bản, có đầy đủ tâm thế và tâm lý để vào lớp 1.

Tổ chức Liên kết với các trung tâm giáo dục cho trẻ làm quen với Tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ giúp giáo viên và trẻ được tiếp cận với giáo viên nước ngoài và được trang bị kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hình thành nhân cách con người đáp ứng với xu thế hội nhập quốc tế trong tương lai.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tình yêu thương, có tính kỉ luật lao động cao, biết giúp đỡ hỗ trợ nhau để cùng tiến bộ và phát triển. Thực hiện nhiệm vụ của mỗi cá nhân chủ động và sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết - đổi mới - sáng tạo.
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác chia sẻ - Giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Lòng nhân ái – Đoàn kết – Yêu thương.
- Giáo dục phát triển tố chất cho trẻ.

4. Phương châm hành động

- " Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"
- "Trường học, lớp học hạnh phúc, lan toả yêu thương"
- "Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"
- "Yêu thương tôn trọng trẻ như con em ruột thịt của mình"
- "Con của bạn cũng như con của chúng tôi, hãy gửi trọn niềm tin"
- "Hãy trao đi yêu thương để đón nhận hạnh phúc"
- "Chung tay xây dựng trường học Xanh – An toàn – Hạnh phúc"
- "Một nhân cách tốt sẽ nảy nở trong một môi trường thân thiện"

V. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ

1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện

đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu xây dựng trường đạt tập lao động tiên tiến hướng đến đạt tiên tiến lao động xuất sắc thể Lao động xuất sắc.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học. 100% nhân viên nuôi dưỡng, nhân viên y tế có trình độ chuyên môn Cao đẳng trở lên, nhân viên bảo vệ có chứng chỉ theo quy định.

- CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng nghiệp vụ vững vàng, làm việc trách nhiệm, tâm huyết, có kiến thức hiểu biết về xã hội, có trách nhiệm xây dựng thương hiệu và giữ gìn uy tín nhà trường. Giao tiếp ứng xử văn minh thanh lịch với trẻ và mọi người.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chủ động tự bồi dưỡng về năng lực quản lý, vững vàng về chuyên môn, đổi mới trong công tác quản lý chỉ đạo, trao quyền trách nhiệm cho Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Hàng năm tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường đạt từ 80% trở lên.

- Giáo viên giỏi cấp huyện đảm bảo số lượng tối đa tham gia hàng năm theo kế hoạch tổ chức hội thi của Phòng GDĐT, phấn đấu có nhiều giáo viên đạt giải cao (Nhất, Nhì, Ba).

- Phấn đấu có giáo viên giỏi cấp thành phố.

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Tốt 25%, đến năm 2025 đạt 30% trở lên còn lại đạt mức Khá và Đạt, không có giáo viên không đạt chuẩn.

- Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT trong công tác quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ. Hàng năm số tiết dạy có sử dụng CNTT đạt trên 50% và đạt 80% vào năm 2025.

- Cán bộ, giáo viên nhân viên đạt các danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cơ sở 10 -15%, Lao động tiên tiến 80 - 90%.

- Hàng năm phát triển 01-02 đảng viên/năm; Chi bộ phấn đấu "Hoàn thành tốt", "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

3. Số lượng học sinh

- Huy động trẻ ra: Nhà trẻ 40% trở lên; Mẫu giáo 100% lớp.

- Số lớp không vượt quá 20 nhóm lớp, số trẻ/lớp đảm bảo theo quy định ở các độ tuổi theo Điều lệ trường MN.

- Quan tâm huy động các cháu có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật ra lớp.

4. Huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Tham mưu với UBND huyện và chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch 1 điểm trường tập trung. Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn trường đạt chuẩn mức độ 2.

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại; phòng tin học, ngoại ngữ, phòng đa chức năng.

- Xây dựng môi trường giáo dục “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn – Hạnh phúc”.

- Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân, doanh nghiệp thành đạt đóng trên địa bàn.

5. Nâng cao chất lượng CSNDGD

** Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

- Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, nâng mức ăn lên 30.000 đồng/ngày/trẻ.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt trên 98%, chiều cao đạt trên 97%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 2%, thể thấp còi dưới 3%. Có các biện pháp phối hợp nhân viên y tế với giáo viên và cha mẹ học sinh để can thiệp tình trạng trẻ SDD, thấp còi, nguy cơ thừa cân béo phì.

** Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt, vận dụng ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong thực hiện chương trình giáo dục trẻ các độ tuổi phù hợp.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực giáo dục: Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, Phát triển tình cảm - KNXH.

- 100% trẻ MG có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, tiếp tục duy trì, giữ vững chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phấn đấu đạt phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi theo định hướng của các cấp.

- Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ.

- Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được hoạt động trải nghiệm, phát triển khả năng sáng tạo và kỹ năng cho trẻ.

- Tổ chức các hoạt động thăm quan dã ngoại.

6. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2 vào tháng 12 năm 2023.

Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra tại thời điểm đánh giá.

7. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

- Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với địa phương, phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để thực hiện nâng cao nhiệm vụ chuyên môn.

8. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

- Phấn đấu nhà trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phân công trao quyền, trách nhiệm cho cá nhân trong BGH nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện.

- Quy rõ trách nhiệm cho các cá nhân về hiệu quả làm việc, công tác tham mưu trong quản lý chỉ đạo nhà trường trên các mặt công tác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Năm 2021; 2022

- Kế hoạch phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi đến tập thể CBGVNV, CMHS nhà trường, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân để lấy ý kiến và điều chỉnh hằng năm.

- Công khai Kế hoạch trên Website của nhà trường, tại bảng tin của nhà trường, hội nghị cơ quan.

- Tham mưu qui hoạch có dự án xây dựng tại điểm trường mới.

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức chuyên môn theo vị trí làm việc và năng lực nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu theo qui định.

- Tích cực bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GVVN đạt hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Năm 2022; 2023; 2025

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ sở vật chất, xây dựng môi trường "Xanh Sạch đẹp - An toàn - thân thiện", xây dựng trường lớp MN an toàn, hạnh phúc.

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phân đầu 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Stem, Steam trong giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Huy động tỷ lệ trẻ đến trường: Nhà trẻ 40%, MG 100%.

- Tiếp tục xây dựng trường học “Xanh – An toàn - Hạnh phúc”, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh và VSATTP.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất đăng ký kiểm định chất lượng GD mức độ 3 và công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến hoạt động giáo dục trẻ thành quá trình khám phá, trải nghiệm, thực hành các trò chơi để tiếp nhận trang bị, kiến thức cho trẻ, kích lệ sự tò mò, tự giải quyết khám phá của trẻ về thế giới xung quanh dưới sự hướng dẫn và quản lý của giáo viên.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới phương pháp giáo dục trẻ dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục trẻ cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ.

- Phát triển chương trình giáo dục nhà trường, thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm, giáo dục phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng sống cho trẻ.

- Tham mưu, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo tu sửa cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng tiêu chuẩn quy định về CSVCS, trang thiết bị đạt chuẩn Quốc gia.

- Chỉ đạo các bộ phận tập trung rà soát lại các tiêu chuẩn trường mầm non đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Thời điểm đánh giá: Tháng 12/2023.

- Xây dựng thương hiệu nhà trường và uy tín của cha mẹ trẻ, của cộng đồng về nhà trường.

- Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND Huyện Thanh Oai

Quan tâm hỗ trợ về cơ chế chính sách Tài chính, tiếp tục đầu tư trang thiết bị đảm bảo đồng bộ, hiện đại cho nhà trường đáp ứng yêu cầu trường chuẩn mức độ 2.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị đồng bộ cho nhà trường.

3. Đối với UBND và các ban ngành đoàn thể tại địa phương.

Thường xuyên hỗ trợ CSVN, quan tâm chỉ đạo công tác XHHGD tại địa phương để giúp cho nhà trường có đầy đủ về trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ tốt công tác CSGD trẻ đạt yêu cầu trường chuẩn mức độ 2.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường Mầm non Đỗ Động giai đoạn 2021 - 2025. Hội đồng trường và tập thể Hội đồng sư phạm, các bộ phận, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND xã Đỗ Động;
- Phòng GDĐT Thanh Oai;
- HT, PHT, HDT, các tổ;
- Lưu VT.

(Đề B/cáo)

(Đề T/hiện)



Nguyễn Thị Thương

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Thị Thu Hiền